

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày : 24/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Bình

2/ Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tổ Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Tín A; sinh ngày: 26/6/1995; tại TP. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: không; địa chỉ tạm trú: 737/57/29 (Số cũ: 59/2/4/19) đường Q, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ phụ sửa xe; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng X, sinh năm 1969 và bà: Đặng Thị Ngọc H, sinh năm 1971; Hoàn cảnh gia đình: Chưa vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/5/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 3 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/3/2019; nhân thân: Ngày 28/6/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 24/11/2016; bị bắt tạm giam ngày: 21/5/2019. (Có mặt).

- Bị hại: 1/ Ông Trần Đức Q, sinh năm 1991, Địa chỉ: 478 Đường T, Phường C, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/ Ông Lâm Quang Đ, sinh năm 1962; địa chỉ: 154 Đường H, Phường H1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm: 1991, địa chỉ: 737/57/29 đường Q, Phường M, quận T, TP. Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 21/5/2019, Nguyễn Hoàng Tín A điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-278.59 đi tìm người có tài sản sở hữu để cướp giật. Khi đến tiệm game bắn cá số 404 Âu Cơ, Phường 10, quận Tân Bình, Bùi Mạnh N và Huỳnh Văn B nhìn thấy Tín A có hỏi đi đâu, Tín A trả lời đi làm (nghĩa là đi cướp giật tài sản), Ngôn nói vậy đi chung nhe và Tín A đồng ý. Ngôn chở Biên chạy phía sau xe Tín A. Khi đi đến đường Nguyễn Thị Nhỏ, phường 9, quận Tân Bình, Ngôn và Biên chạy trước rẽ vào đường Trần Văn Hoàng. Tín A chạy phía sau nhìn thấy anh Trần Đức Q đang điều khiển xe máy đang nghe điện thoại di động, bị cáo liền điều khiển xe áp sát anh Q rồi dùng tay giật điện thoại của anh Q đồng thời tăng ga bỏ chạy. Anh Q tri hô và đuổi theo. Nghe tiếng tri hô Ngôn và Biên vòng xe lại thì thấy anh Q đang đuổi theo bị cáo. Ngôn tăng ga chạy theo, khi đến giao lộ đường số 281 Lý Thường Kiệt, phường 15, Quận 11, anh Q dùng chân đạp xe của bị cáo, bị cáo nhảy xuống bỏ xe chạy bộ. N chở B phía sau chạy lên, nhìn thấy Ngôn bị cáo liền nắm phía sau xe N định ngồi lên thì bị người dân điều khiển xe dừng vào xe của Ngôn làm cả ba té ngã. Bị cáo bị bắt giữ. N và B tẩu thoát được. Đối với Bùi Mạnh N chưa xác định lai lịch địa chỉ, đối với Huỳnh Văn B khai không nhìn thấy bị cáo giật điện thoại của anh Q. Cả N và B đều không tham gia vào việc cướp giật tài sản cùng bị cáo. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với N và B.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, bị cáo còn thực hiện hành vi giật túi xách của ông Lâm Quang Đ tại trước nhà số 154 Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình bên trong có 01 điện thoại, số tiền 15.000.000 đồng và 1000USD cùng một số giấy tờ cá nhân. Bị cáo đem bán điện thoại được 15.000.000 đồng tiêu xài hết.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 181/HĐĐGTS-TTHS ngày 02/8/2019 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình: Điện thoại iphone X-64GB trị giá là 15.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 184/HĐĐGTS-TTHS ngày 09/8/2019 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình: Điện thoại iphone X-256GB trị giá là 17.000.000 đồng và 1000USD tương đương 23.330.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án cần xử lý:

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59D2-278.59.
- 01 điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng
- 02 quần jean, 01 áo thun màu đỏ,
- 01 bình xịt hơi cay
- 01 đĩa DVD và 01 USB
- 01 giấy phép đăng ký xe máy biển số 59D2-278.59.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tín A về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tín A, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng Tín A đã có hành vi dùng xe máy áp sát và chiếm đoạt tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 70.330.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Việc bị cáo sử dụng xe gắn máy là phương tiện nguy hiểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản rồi tăng ga tẩu thoát không những gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 70.330.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017 để xử phạt bị cáo. Bị cáo thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản vào ngày 28/4/2019 và ngày 21/5/2019, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi một phần trả lại người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Đức Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người bị hại Lâm Quang Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 55.330.000 đồng. Xét đây là yêu cầu hợp pháp nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 55.330.000 đồng cho ông Lâm Quang Đ và chịu án phí dân sự theo quy định.

[5] Về tang vật vụ án:

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 59D2-278.59 thu giữ của bị cáo, qua xác minh xe này do chị Võ Thị Kim Nh đăng ký sở hữu. Ngày 14/5/2019, chị N bán xe trên cho Nguyễn Thị Ngọc M là chị ruột của bị cáo, việc mua bán này có lập hợp đồng mua bán có công chứng nhưng chị M chưa tiến hành thủ tục sang tên. Việc bị cáo lấy xe đi thực hiện cướp giật tài sản chị M không biết. Hội đồng xét xử xét thấy xe trên do chị Ngọc M mua có lập hợp đồng mua bán hợp pháp, việc bị cáo mượn xe đi cướp giật chị Ngọc M không biết nên trả lại xe trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc M.

- Đối với 01 quần jean màu xanh, 01 áo thun màu đỏ, 01 bình xịt hơi cay thu giữ của bị cáo xét không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với giấy phép đăng ký xe máy biển số 59D2-278.59 cần trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc M.

- Đối với quần jean màu xanh có chữ D-T thu giữ của Huỳnh Văn B không liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD và 01 USB chứa dữ liệu ghi lại hình ảnh cướp giật tài sản của bị cáo cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Tín A phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoàng Tín A 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2019.

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Lâm Quang Đ số tiền 55.330.000 (Năm mươi lăm triệu ba trăm ba mươi ngàn) đồng

[2] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc M 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 59D2-278.59, số khung: S940AY046817, số máy: 1S94046821. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy và 01 giấy phép đăng ký xe số 107987 của xe gắn máy biển số 59D2-278.59, người đứng tên chủ xe võ Thị Kim N, địa chỉ: 66/22B Trần Văn Quang, Phường 10, quận Tân Bình.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động iphone 6s 16GB, màu hồng, số imei: 353261073909898, kèm theo sim có số sơ ri: 8401-1808-9222-2965.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay của Nguyễn Hoàng Tín A và hình dấu của Cơ quan CSĐT, Công an quận Tân Bình bên trong là 01 quần dài màu xanh và 01 chiếc áo thun tay dài màu đỏ; 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay của Huỳnh Văn B bên trong là 01 quần jean dài màu xanh đen có chữ D-T; 01 bình xịt hơi cay.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 225/PNK ngày 16/12/2019 của Công an quận Tân Bình).

- Tịch thu và lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD và 01 USB chứa dữ liệu ghi lại hình ảnh cướp giật tài sản của bị cáo.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.766.500 (hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu ngàn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Trần Ái Vy

